

Số: /BQLKKTCK-TT

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2025

V/v báo cáo tình hình xuất nhập
khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu
trên địa bàn tỉnh ngày 02/12/2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Thông báo số 741/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hóa, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tổng hợp, báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 02/12/2025 như sau:

1. Tình hình chung tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

Nhìn chung tình hình xuất nhập khẩu hàng hoá trong ngày diễn ra bình thường, lưu lượng phương tiện chở hàng hoá xuất nhập khẩu tăng so với ngày 01/12/2025 (tăng 95 xe) nhưng không có yếu tố đột biến bất thường. Các bến bãi tại khu vực các cửa khẩu hoạt động ổn định, đáp ứng được yêu cầu thông quan xuất nhập khẩu hàng hoá. Tổng lượng phương tiện chở hàng hoá xuất khẩu hàng ngày lưu tại khu vực cửa khẩu (nhất là đường chuyên dụng mốc 1088/2-1089) đã có chiều hướng giảm, song vẫn còn cao hơn so với trạng thái bình thường do bắt đầu vào vụ một số loại nông sản (mít, thanh long...); tuy nhiên các bến bãi vẫn còn khả năng tiếp nhận, đáp ứng được yêu cầu. Cụ thể số liệu như sau:

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan trong ngày 02/12/2025 là **1.713** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chở hàng xuất khẩu: **438** xe (Gồm: **288** xe hoa quả, **150** xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện chở hàng nhập khẩu: **1.275** xe.

- Hàng hóa là xe mới nhập khẩu: **101** xe.

- Số phương tiện chở hàng hoá xuất khẩu tồn tính đến 20 giờ 00 ngày 02/12/2025 là **455** xe, trong đó: **324** xe hoa quả, **118** xe mặt hàng khác và **13** xe chưa xác định mặt hàng. Giảm **64** xe so với ngày 01/12/2025.

2. Tình hình chi tiết tại các cửa khẩu

2.1. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị

a) Đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **775** xe. Trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **169** xe (Gồm: **61** xe hoa quả, **108** xe mặt hàng khác). Trong đó: Phương tiện chờ hàng xuất khẩu làm thủ tục xuất khẩu tại bến bãi trong khu vực cửa khẩu **83** xe; Phương tiện chờ hàng xuất khẩu làm thủ tục xuất khẩu tại Công viên Logistics Viettel **86** xe.

+ Số phương tiện chờ hàng nhập khẩu: **606** xe. Trong đó: Phương tiện chờ hàng nhập khẩu giao hàng tại bến bãi trong khu vực cửa khẩu **509** xe; Phương tiện chờ hàng nhập khẩu giao hàng tại Công viên Logistics Viettel **97** xe.

- Hàng hóa là xe mới nhập khẩu: **32** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 01/12/2025 đến 20h00 ngày 02/12/2025): **148** xe.

- Số phương tiện chờ hàng hóa xuất khẩu tồn đến 20h00 ngày 02/12/2025 là: **155** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng chờ xuất khẩu còn tồn trong khu vực cửa khẩu: **116** xe, gồm: **36** xe hoa quả, **80** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện chờ hàng chờ xuất khẩu còn tồn tại Công viên Logistics Viettel: **39** xe. Trong đó: phương tiện làm thủ tục tại Công viên Logistics Viettel: **26** xe (Gồm: **15** xe hoa quả, **11** xe mặt hàng khác); phương tiện điều tiết vào bến bãi trong khu vực cửa khẩu: **13** xe chưa xác định mặt hàng.

b) Đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 (Tân Thanh - Pò Chài)

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **644** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **201** xe (Gồm: **182** xe hoa quả, **19** xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện chờ hàng nhập khẩu: **443** xe

- Hàng hóa là xe mới nhập khẩu: **69** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 01/12/2025 đến 20h00 ngày 02/12/2025): **183** xe.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 02/12/2025 là: **274** xe, gồm **248** xe hoa quả, **26** xe mặt hàng khác.

* Ngày 02/12/2025 thực hiện thí điểm xe AGV thông quan ban đêm tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089, có 01 xe AGV thông quan. Mặt hàng là linh kiện điện tử.

c) Lối thông quan khu vực mốc 1104-1105 (Cốc Nam - Lũng Nhịu)

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **63** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **15** xe hoa quả.

+ Số phương tiện chờ hàng nhập khẩu: **48** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 01/12/2025 đến 20h00 ngày 02/12/2025): **08** xe.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 02/12/2025 là: **11** xe hoa quả.

2.2. Cửa khẩu chính Chi Ma

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **231** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **53** xe (Gồm: **30** xe hoa quả, **23** xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện chờ hàng nhập khẩu: **178** xe

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 01/12/2025 đến 20h00 ngày 02/12/2025): **35** xe.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 02/12/2025 là: **15** xe, gồm **14** xe hoa quả, **01** xe mặt hàng khác.

2.3. Cửa khẩu phụ Na Hình

Trong ngày không có hàng hóa xuất nhập khẩu thông quan.

2.4. Cửa khẩu phụ Nà Nưa

Trong ngày không có hàng hóa xuất nhập khẩu thông quan.

2.5. Cửa khẩu quốc tế Ga Đồng Đăng

- Xuất: **15** toa, **02** đầu tàu.

- Nhập: **41** toa.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở, ngành: CT, Chi cục Hải quan khu vực VI, BCH BDBP tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- VP, các PCM;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;
- Lưu: VT, TTQLCK.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Vũ Quang Khánh